

CÔNG TÁC LÝ LUẬN TRONG 20 NĂM QUA VÀ MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG LỚN TRONG THỜI GIAN TỚI

PGS.TS VIỆT HOÀNG

Cách đây hơn 20 năm, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết 01 về công tác lý luận. Đây là nghị quyết đặc biệt quan trọng nhằm triển khai đường lối đổi mới của đất nước, thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (CNXH). Nghị quyết ra đời trong bối cảnh đất nước bước vào giai đoạn đầu của công cuộc đổi mới, trong điều kiện đặc biệt khó khăn về kinh tế, hệ thống XHCN ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ, trong Đảng và ngoài xã hội, vấn đề tư tưởng có nhiều biểu hiện dao động... Bài viết khái quát một số nét nổi bật về công tác lý luận 20 năm qua và nêu lên một số định hướng cơ bản trong thời gian tới.

Một số kết quả

Về nghiên cứu lý luận

Qua các kỳ đại hội, công tác lý luận góp phần khẳng định sự đúng đắn của các quan điểm cơ bản, các nguyên tắc cốt lõi mà Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn, đó là: độc lập dân tộc và CNXH; theo quy luật tiến hóa của lịch sử, loài người nhất định sẽ tiến tới CNXH. Khẳng định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng; khẳng định nội dung chủ yếu là sự quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên CNXH; quá trình đi lên CNXH ở Việt Nam phải trải qua thời kỳ quá độ lâu dài, qua nhiều chặng đường; trong quá trình phát triển của cách mạng Việt Nam vừa tuân theo quy luật khách quan, phát triển tuần tự, nhưng có bước nhảy vọt; khẳng định mâu thuẫn giai cấp, đấu tranh giai cấp vẫn tồn tại trong quá trình đi lên CNXH; kiên định bản chất giai cấp công nhân và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với xã hội. Đảng ta cũng khẳng định, xây dựng chính quyền của nhân



Chủ tịch nước Trương Tấn Sang tham dự một kỳ họp của Hội đồng Lý luận Trung ương

dân, do nhân dân và vì nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng; dân chủ XHCN là bản chất của chế độ ta; đổi mới kinh tế đi đôi với từng bước đổi mới chính trị...

Công tác lý luận cũng có đóng góp bổ sung, phát triển về mặt lý luận trên một số nội dung lớn, đó là:

- Đã góp phần bổ sung nhận định về thời đại; về cục diện đa cực của thế giới, xu thế toàn cầu

hóa; sự tác động của cách mạng khoa học và công nghệ; xu thế hòa bình, hợp tác và phát triển; xu thế dân chủ hóa đời sống quốc tế; vấn đề an ninh quốc gia, an ninh truyền thống và phi truyền thống; đối tác và đối tượng; vấn đề độc lập tự chủ và bảo vệ lợi ích dân tộc.

- Đã làm rõ những tiền đề cần thiết cho công nghiệp hóa và những giai đoạn phát triển tiếp

theo của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại và bền vững.

- Đóng góp về lý luận trên lĩnh vực kinh tế: đi lên CNXH phải thực hiện kinh tế thị trường định hướng XHCN; các thành phần kinh tế vừa hợp tác, vừa cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng trước pháp luật; xác định nội hàm của định hướng XHCN trong xây dựng nền kinh tế thị trường; xây dựng mô hình kinh tế tổng quát trong thời kỳ quá độ lên CNXH và thể chế kinh tế thị trường...

- Xác định các đặc trưng của CNXH mà chúng ta đang xây dựng; những đặc trưng kinh tế thị trường định hướng XHCN. Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Về thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, đã nhận thức phải thực hiện công bằng xã hội trong từng bước đi, từng chính sách...

- Về xây dựng Đảng, hệ thống chính trị, đã làm rõ quan hệ giữa Đảng với hệ thống chính trị, với xã hội. Đảng lãnh đạo xã hội trong khuôn khổ hiến pháp và pháp luật; Nhà nước pháp quyền XHCN; phân định quan hệ giữa Đảng và Nhà nước, vấn đề đảng viên làm kinh tế tư nhân; tiếp tục bổ sung và làm rõ hơn nội hàm tư tưởng Hồ Chí Minh; nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; bổ sung định nghĩa về Đảng. Từng bước làm rõ khái niệm Nhà nước pháp quyền XHCN.

Ngoài ra, công tác lý luận cũng bổ sung nhiều nội dung mới trong lĩnh vực an ninh, quốc phòng: về khái niệm an ninh quốc gia; đối tác, đối tượng được nhận thức rõ hơn. Về khái niệm "hội nhập kinh tế quốc tế" được phát triển thành "hội nhập quốc tế". Nhiều

nội dung quan trọng về đường lối đối ngoại...

Về bồi dưỡng tri thức, lý tưởng, phẩm chất cách mạng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân

Đảng ta đặc biệt quan tâm đến công tác lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Sau khi có Nghị quyết 01 của Bộ Chính trị khóa VII về công tác lý luận, công tác nghiên cứu lý luận tập trung xây dựng Chương trình khoa học phục vụ việc biên soạn bộ giáo trình quốc gia các môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh theo Quyết định số 255-CT ngày 13.7.1992 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, gồm 5 giáo trình: Triết học Mác - Lênin, Kinh tế chính trị Mác - Lênin, CNXH khoa học, Lịch sử Đảng, Tư tưởng Hồ Chí Minh. Đồng thời, nghiên cứu các đề tài: Phê phán những trào lưu tư tưởng phản động và những quan điểm sai trái, thù địch; Tiếp tục nghiên cứu, nâng cao chất lượng, nội dung chương trình, phương pháp giảng dạy các môn học Mác - Lênin.

Một số cơ chế, chính sách về đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị đã được ban hành kịp thời và có tác dụng thiết thực (Quy định về chế độ học tập lý luận chính trị bắt buộc đối với đảng viên; Quyết định số 88-QĐ/TW ngày 5.9.1994 của Ban Bí thư khóa VII về việc thành lập trường chính trị cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Quyết định số 100-QĐ/TW ngày 3.6.1995 của Ban Bí thư khóa VII về tổ chức và hoạt động của Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện; chính sách phụ cấp giảng viên; chính sách thâm niên nhà giáo...).

Các cấp ủy đảng nhận thức ngày càng đúng đắn hơn về công tác giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh

trước yêu cầu của sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Phần lớn cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý đều ý thức được nhiệm vụ học tập, nâng cao trình độ lý luận chính trị, tích cực, tự giác học tập các chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

Chế độ học tập lý luận chính trị bước đầu đi vào nề nếp; đào tạo, bồi dưỡng được một số lượng lớn cán bộ, đảng viên, nâng cao ý thức học tập, nghiên cứu lý luận chính trị; đổi mới một bước về chương trình và phương pháp giảng dạy; cơ sở vật chất và đội ngũ giảng viên được quan tâm hơn; góp phần tích cực vào công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội, giữ vững ổn định chính trị và thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế.

Việc triển khai học tập và làm theo tấm gương tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh đã được triển khai trong Đảng và trong xã hội, tạo ra những đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn, có tác động bước đầu tới nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Công tác giáo dục lý luận chính trị đã có nhiều đổi mới, từng bước nâng cao chất lượng. Hệ thống các trường chính trị, các trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân chú trọng đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy các môn học về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chú trọng tính thiết thực, hiệu quả. Các chương trình đào tạo lý luận chính trị đã được rút ngắn tương đối hợp lý, từng bước khắc phục sự lạc hậu về nội dung, phương pháp dạy và học, bảo đảm tính cơ bản, hệ thống, hiện đại và phù hợp với thực tiễn Việt Nam.

Công tác giáo dục đạo đức, lối sống và rèn luyện tác phong công

tác cho học viên ngay trong quá trình học tập đã được quan tâm hơn. Nhiều trường đã xây dựng nội dung, phương pháp đào tạo toàn diện, chú trọng nâng cao trình độ kiến thức, rèn luyện năng lực tư duy khoa học, khả năng xử lý tình huống, trau dồi đạo đức, lối sống, gắn bồi dưỡng lý luận với thực tiễn, học đi đôi với hành. Phương pháp giảng dạy hiện đại được áp dụng rộng rãi, góp phần phát huy vai trò hướng dẫn của giảng viên và tính chủ động, tích cực, khả năng độc lập suy nghĩ, sáng tạo của người học.

Hệ thống các trường chính trị đã điều chỉnh quy mô đào tạo theo hướng tăng tỷ lệ đào tạo tập trung và giảm mạnh đào tạo tại chức, tăng cường mở các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới theo các chức danh lãnh đạo, quản lý, nhất là việc mở lớp cán bộ dự nguồn cao cấp. Thực hiện chiêu sinh đúng đối tượng theo phân cấp, bảo đảm quy mô đào tạo hợp lý, nhất là những lớp học tập trung. Từng bước hoàn thiện quy chế đào tạo, quản lý chặt chẽ đội ngũ giảng viên và học viên theo quy chế.

Hội đồng lý luận Trung ương đã xây dựng chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho Ban Bí thư, Bộ Chính trị. Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh xây dựng chương trình và tổ chức bồi dưỡng cán bộ nguồn cho Trung ương...

Về đấu tranh chống “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ

Đảng ta đặc biệt coi trọng giải quyết mối quan hệ giữa “xây” và “chống”. Thời gian qua, chúng ta đã chủ động hơn trong việc tổ chức phản bác những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch trên cơ sở phát huy dân chủ,



công khai, tăng cường đối thoại trên các diễn đàn trong nước và quốc tế. Đã chú trọng công tác thông tin, tuyên truyền, phản ánh khá đầy đủ, đúng đắn, kịp thời những quan điểm, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước và tình hình mọi mặt đời sống xã hội đến với nhân dân trong và ngoài nước.

Đấu tranh phê phán những quan điểm sai trái, tiêu cực trên các lĩnh vực như nghiên cứu lý luận, văn học nghệ thuật và báo chí, xuất bản đã có tiến bộ. Đã có nhiều hình thức đấu tranh công khai chống chủ nghĩa cơ hội, hữu khuynh, đưa ra xử lý một số trường hợp vi phạm pháp luật điển hình...

Về tổng kết thực tiễn

Đảng ta đặc biệt coi trọng tổng kết thực tiễn để khái quát thành lý luận, rút ra được các bài học làm cơ sở để quán triệt trong hoạt động của Đảng. Từ khi đổi mới, nhất là sau khi có Nghị quyết 01 của Bộ Chính trị về công tác lý luận, Đảng ta có nhiều tổng kết lớn. Đảng ta đã rút ra 4 bài học của Cách mạng Việt Nam (Đại hội VI); 5 bài học lớn (Cương lĩnh năm 1991); 5 kinh nghiệm bước đầu về tiến hành công cuộc đổi mới (Đại hội VII); 6 bài học chủ yếu của 10 năm đổi mới (Đại hội VIII); 4 bài học chủ yếu của 15 năm đổi mới (Đại hội IX); 5 bài học lớn của 20 năm đổi mới (Đại hội X), 5 bài học kinh nghiệm để chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội (Đại hội X); 5 bài học kinh nghiệm

lớn của cách mạng Việt Nam (Đại hội XI - trong đó có Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH (bổ sung, phát triển năm 2011), 4 bài học kinh nghiệm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2001-2010 (Đại hội XI - Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011-2020), 5 kinh nghiệm từ thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội X (Báo cáo Chính trị tại Đại hội XI).

Hạn chế, yếu kém

Về nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn còn chưa giải đáp được những vấn đề thực tiễn đặt ra. Đại hội XI chỉ ra rằng, công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn chưa làm sáng tỏ được một số vấn đề về đảng cầm quyền, về CNXH và con đường đi lên CNXH ở nước ta.

Tổng kết thực tiễn ở không ít địa phương còn hình thức, chưa rút ra được những bài học kinh nghiệm phù hợp, chưa từ thực tiễn để khái quát thành lý luận. Điểm yếu nhất hiện nay ở các địa phương đó là chưa vận dụng cụ thể từ chủ trương chung của Trung ương sao cho phù hợp với đặc thù của địa phương.

Công tác giáo dục tư tưởng còn lúng túng, bị động, có lúc buông lỏng, chưa gắn chặt chẽ với nhiệm vụ chính trị của từng giai đoạn cách mạng; trong thực hiện có hiện tượng còn coi nhẹ quan điểm giai cấp, bản chất giai cấp của Đảng, né tránh vấn đề giai

cấp, vấn đề bóc lột, một số không ít cán bộ giảm sút ý chí chiến đấu, dẫn đến suy thoái tư tưởng chính trị của Đảng; chưa quan tâm đúng mức đến vấn đề văn hóa - xã hội, đạo đức xã hội xuống cấp nghiêm trọng trong một bộ phận không ít cán bộ, đảng viên... Chưa quan tâm đầy đủ để nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan của Đảng và Nhà nước trong việc triển khai, nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng.

Nhận thức của một số cấp ủy địa phương trong đấu tranh lý luận chưa cao. Không ít tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội chưa nắm chắc diễn biến tư tưởng ở địa bàn, đối tượng, để có phương án kịp thời xử lý những tình huống phức tạp xảy ra. Vấn đề “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ còn bị coi nhẹ, những suy thoái, tiêu cực chưa được đấu tranh, phê phán kịp thời, dứt điểm, gây chia rẽ, nghi ngờ, mất đoàn kết nội bộ, càng làm cho các thế lực thù địch lợi dụng triệt để, tập hợp lực lượng chống đối.

Việc phê phán những quan điểm sai trái, bác bỏ những luận điệu phản động của các thế lực thù địch trong điều kiện phát triển mạnh mẽ công nghệ thông tin hiện nay là rất khó khăn, phức tạp. Nội dung, phương thức đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận còn chậm đổi mới, lúng túng, thiếu sắc bén, phương pháp chưa linh hoạt, hiệu quả thấp. Chưa tập hợp, phát huy đầy đủ sức mạnh của các lực lượng tham gia trên mặt trận đấu tranh tư tưởng, lý luận. Chưa thực sự cổ vũ mạnh mẽ các nhân tố tích cực, tạo ra môi trường, nếp sống, lối sống lành mạnh, có văn hóa.

Nhiều cơ quan nghiên cứu, giảng dạy, tuyên truyền lý luận chính trị chưa có kế hoạch cụ thể trong việc triển khai công tác

đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận. Không ít tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội ngại đấu tranh chống tư tưởng, quan điểm sai trái xuất hiện trong tổ chức mình. Nhiều đảng viên vi phạm kỷ luật phát ngôn chưa được nhắc nhở, uốn nắn và xử lý kịp thời.

Việc học tập lý luận chính trị trong Đảng, trong hệ thống giáo dục quốc dân còn có những khuyết điểm, yếu kém cần khắc phục: hệ thống chương trình đào tạo, bồi dưỡng còn nhiều bất hợp lý; thời gian và nội dung chương trình chưa phù hợp; phương pháp giảng dạy, học tập còn lạc hậu; đội ngũ giảng viên còn yếu và thiếu, chưa được quan tâm đúng mức; chất lượng đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị hạn chế, nhiều trường hợp học là để đủ điều kiện nâng ngạch, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ, không đáp ứng yêu cầu trình độ công tác. Đội ngũ giảng viên ở địa phương, cơ sở còn thiếu tính thực tiễn. Đầu tư về cơ sở vật chất, cơ chế chính sách còn bất cập.

Việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh chưa thực sự đi vào chiều sâu, ở một số nơi còn mang tính hình thức, hiệu quả chưa cao, làm theo chưa đạt yêu cầu. Công tác quản lý báo chí, xuất bản còn không ít lúng túng, hạn chế, dẫn tới không ít trường hợp báo chí ngành, đoàn thể, đặc biệt là internet đăng những mặt hạn chế, tiêu cực, mảng tối của xã hội, tạo ra tác động tiêu cực.

Một số định hướng đối với công tác lý luận trong thời gian tới

Đối với công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn: cần tiếp tục đi sâu nghiên cứu, làm rõ những giá trị của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tiếp thu tinh

hoa văn hóa của dân tộc và nhân loại; tiếp tục nghiên cứu những vấn đề về thời đại, về chủ nghĩa tư bản hiện đại, về CNXH hiện thực và triển vọng; tiếp tục nghiên cứu, làm rõ các đặc trưng của CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam; tiếp tục nghiên cứu về quan hệ sản xuất trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam; nghiên cứu làm rõ những quan điểm về đổi mới hệ thống chính trị; nghiên cứu về văn hóa, đạo đức, con người; nghiên cứu về đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện mới; nghiên cứu về nội dung và phương pháp đấu tranh tư tưởng, lý luận trong điều kiện mới; nghiên cứu về Đảng cầm quyền trong điều kiện nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế; nghiên cứu về đối ngoại, quốc phòng, an ninh trong tình hình mới; nghiên cứu các vấn đề mới nảy sinh về Việt Nam, ở Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

Đối với công tác giáo dục lý luận: xây dựng và hoàn thiện thống nhất hệ thống chương trình, giáo trình lý luận chính trị trong toàn quốc; rà soát lại chức năng nhiệm vụ của các học viện, nhà trường để nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác giáo dục lý luận chính trị; phát huy tính chủ động, nâng cao chất lượng hiệu quả của công tác giáo dục lý luận ở cơ sở; xây dựng đội ngũ cán bộ giảng dạy lý luận chính trị theo hướng tăng tính thực tiễn.

Đối với công tác đấu tranh lý luận: xây dựng hệ thống luận cứ khoa học để làm cơ sở cho đấu tranh lý luận; tăng cường phối hợp, phát huy sức mạnh của cơ sở trong đấu tranh lý luận; tăng cường đấu tranh lý luận trên các phương tiện truyền thông, đặc biệt là trên mạng xã hội ■